

Bản án số: 19/2023/HS-ST

Ngày: 29-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đặng Xuân Bộ.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hồng Hải.**

2. Ông **Nguyễn Thành Lâm.**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Như Quỳnh**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà:* Bà **Hà Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Văn T;** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không .

- Sinh ngày: 29/6/1973;

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không; - Trình độ học vấn: 12/12;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Con ông: **Kiều Văn T;** đã chết; Con bà: **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1935;

- Gia đình có 09 chị em, bị cáo là con thứ sáu;

- Vợ: **Phạm Thúy H** – sinh năm 1978;

- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Có 01 tiền án,

+ Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, xử phạt **Kiều Văn T** 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, hình phạt bổ sung 7.000.000 đồng, truy thu sung công 6.125.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội Đánh bạc. Tiến phạm tội khi đang thi hành thời gian thử thách (đã chấp hành xong án phí ngày 03/10/2017 và chấp hành hình phạt bổ sung và tiền truy thu vào ngày 28/11/2022).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2- Chị Kiều Phương T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3- Anh Nông Đức T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

4- Chị Đặng Thị G, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố Hợp Thành, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

5- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Phố Tích Cự, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

6- Anh Trương Trọng T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Lục Liễu, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

7- Anh Trần Văn D, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Trung Đoàn 66, sư đoàn 304, quân đoàn 2, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

8- Chị Trần Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Đội 15, xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

9- Anh Lê Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Cẩm Chiền, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

10- Anh Vàng Văn C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản Căng Đẳng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

11- Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

12- Anh Phạm Văn S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Núc Hạ, xã Đồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

13- Anh Lê Văn M, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn Cẩm Chiền, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

14- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

15- Anh Hoàng Đức V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 6, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

(Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2020, Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ vào mạng xã hội Facebook thấy tài khoản “Thầy Phong dạy lái xe” có đăng bài “Làm các loại giấy phép lái xe không cần thi bao đỗ”. Do đang có nhu cầu làm giấy phép lái xe hạng B2 nên Lý đã vào ứng dụng Messenger nhắn tin với tài khoản “Thầy Phong dạy lái xe” và

được người sử dụng tài khoản giới thiệu tên là P và cam kết làm giấy phép lái xe bao đỗ, không phải học, không phải thi, người làm giấy phép lái xe chỉ cần chụp ảnh chứng minh nhân dân, ảnh thẻ và gửi qua ứng dụng Messenger, sau đó sẽ nhận giấy phép lái xe và thanh toán 5.000.000 đồng qua đường Bưu điện. Lý đã thỏa thuận với “thầy Phong dạy lái xe” làm cho Lý giấy phép lái xe hạng B2, khoảng 15 ngày sau, Lý đã nhận giấy phép lái xe và thanh toán tiền cho “thầy Phong dạy lái xe” qua đường Bưu điện.

Đến khoảng tháng 8/2020, Nguyễn Văn L sang nhà Kiều Văn T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ chơi (Lý và Tiến là hàng xóm), trong khi ngồi chơi, Lý nói với Tiến nhận làm giấy phép lái xe các hạng, không phải học, không phải thi, bao hồ sơ trúng tuyển. Do đang có nhu cầu làm giấy phép lái xe hạng C nên Tiến đã nhờ Lý làm giấy phép lái xe hạng C. Lý nhận làm giấy phép lái xe cho Tiến với số tiền là 10.000.000 đồng. Tiến gửi qua ứng dụng Zalo cho Lý ảnh chụp chứng minh nhân dân, ảnh thẻ và đưa trước cho Lý 7.000.000 đồng. Sau đó, Lý gửi ảnh của Tiến cho tài khoản Facebook “Thầy Phong dạy lái xe” để làm giấy phép lái xe cho Tiến. Cuối tháng 8/2020, Lý nhận được giấy phép lái xe và hồ sơ của Tiến đã đưa cho Tiến, sau khi kiểm tra thông tin trên giấy phép lái xe Tiến phát hiện sai địa chỉ nên đã đưa cho Lý gửi làm lại. Đến đầu tháng 9/2020, khi Bưu điện gọi nhận bưu phẩm là giấy phép lái xe của Tiến, do biết giấy phép lái xe do “Thầy Phong dạy lái xe” làm là giả nên Lý không nhận, cho quay đầu bưu phẩm đồng thời gọi điện cho Kiều Văn T nói “giấy phép lái xe là giả, không lấy và sẽ trả tiền cho Tiến”, Tiến đồng ý.

Ngoài nhận làm Giấy phép lái xe cho Kiều Văn T, Nguyễn Văn L còn nhận làm Giấy phép lái xe hạng A1 cho chị Đỗ Thị Thủy, sinh năm 1982, chị Quản Thị Hằng, sinh năm 1990, đều trú tại khu 6, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, anh Nguyễn Quốc Huy, sinh năm 1999, trú tại khu 14, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành điều tra, xác minh và thu giữ vật chứng là 03 Giấy phép lái xe.

Ngoài ra, Nguyễn Văn L còn khai nhận làm giấy phép lái xe giả cho các cá nhân trên địa bàn huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Ngày 28/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã thống nhất chuyển phần hồ sơ tài liệu, vật chứng liên quan đến hành vi làm giả tài liệu của Nguyễn Văn L trên địa bàn huyện Thanh Thủy đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo hướng có lợi cho bị can.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã phối hợp làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, xác định, tài khoản Facebook “Thầy Phong dạy lái xe” do một người tên Hùng ở thành phố Hồ Chí Minh, lập và sử dụng, nhận làm giấy phép lái xe các hạng thông qua tài khoản Facebook. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của Hùng. Khoảng tháng 9/2020, Hùng liên hệ và thuê Hoàng Đức V, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm 6, xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An gửi đơn hàng theo địa chỉ Hùng cung cấp, đồng thời thông qua Vương để tìm những người muốn làm Giấy phép lái xe. Hùng cung cấp cho Vương Tài khoản “Thầy Phong dạy lái xe” để cùng sử dụng. Vương sử dụng tài khoản “Thầy Phong dạy lái xe” đăng bài lên mạng xã hội, khi có người muốn làm Giấy phép lái xe, Vương thống nhất giá và yêu cầu cung cấp ảnh chứng minh nhân dân, ảnh thẻ, sau đó Vương gửi ảnh cho Hùng, Hùng làm xong hồ sơ và Giấy phép lái xe gửi cho Vương, Vương gửi giấy phép lái xe cho người làm Giấy phép lái xe, thu tiền và trả cho Hùng, mỗi giấy phép lái xe làm xong Vương được Hùng trả 50.000 đồng, Vương không xác định được Hùng là ai. Quá trình điều tra, Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang kết luận Nguyễn Văn L đã cấu kết với Hoàng Đức V và người tên “Hùng” làm 11 bộ Giấy phép lái xe giả cho 11 người tại địa bàn huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, để thu lợi bất chính 11.000.000 đồng. Hoàng Đức V đã liên kết với Nguyễn Văn L và người tên “Hùng” nhận gửi và làm giấy phép lái xe giả cho 77 người trên địa bàn huyện Lục Ngạn và các tỉnh thành phố khác, hưởng lợi 40.000.000 đồng. Tại Bản án số 73/ 2022/HSST ngày 17/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L và Hoàng Đức V, mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Đối với Kiều Văn T, sau khi Lý không nhận giấy phép lái xe của Tiến, giấy phép lái xe quay đầu lại, thì khoảng đầu tháng 9/2020, Hoàng Đức V, đã sử dụng số điện thoại 0862.543.905 gọi điện đến số 0983.234.299 của Kiều Văn T (do Nguyễn Văn L cung cấp), hỏi Tiến “có lấy giấy phép lái xe hạng C do Lý làm cho Tiến không” và nói “giấy phép lái xe là thật, chéch mã vạch có đầy đủ thông tin”, đồng thời cung cấp đường link của Bộ giao thông vận tải để Tiến kiểm tra. Tiến đồng ý nhận giấy phép lái xe và cung cấp địa chỉ để Vương gửi giấy phép lái xe. Sau khi nhận giấy phép lái xe, Tiến kiểm tra theo đường link do Vương cung cấp thì thấy hiện đầy đủ thông tin. Sau đó, Tiến gọi điện, nhắn tin trao đổi với Hoàng Đức V về việc làm giấy phép lái xe thì được Vương cho biết làm được giấy phép lái xe tất cả các hạng và không phải học, không phải thi, chỉ cần cung cấp ảnh 3 x 4 và ảnh chứng minh nhân dân gửi qua ứng dụng Messenger cho Vương, giá đối với giấy phép lái xe hạng A1 là 1.550.000 đồng,

hạng B2, hạng C là 5.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận với Vương, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2020, Kiều Văn T đã có hành vi làm giấy phép lái xe giả cho vợ, con gái và các cá nhân để thu lợi bất chính. Cụ thể:

1/ Giấy phép lái xe hạng A1 cho vợ Tiến là Phạm Thúy H, sinh năm 1978, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Tiến chuyển cho Vương 1.550.000 đồng.

2/ Giấy phép lái xe hạng A1 cho con gái Tiến là Kiều Phương T, sinh năm 2000, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Tiến chuyển cho Vương 1.550.000 đồng.

3/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho anh Nông Đức T, sinh năm 1998, nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tiến thu của Tuấn 8.000.000 đồng, chuyển cho Hoàng Đức V 5.000.000 đồng, hưởng lợi 3.000.000 đồng.

4/Giấy phép lái xe hạng B2 cho chị Đặng Thị G, sinh năm 1995, nơi cư trú: Tổ dân phố Hợp Thành, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiến thu của chị Giang 13.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 8.000.000 đồng.

5/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho chị Bùi Thị H, sinh năm 1989, nơi cư trú: Phố Tích Cự, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiến thu của chị Giang 10.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 5.000.000 đồng.

6/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho anh Trương Trọng T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn Lục Liễu, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiến thu của anh Thanh 13.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 8.000.000 đồng.

7/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho anh Trần Văn D, sinh năm 1987, nơi cư trú: Trung đoàn 66, sư đoàn 304, quân đoàn 2 ở thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiến thu của anh Dũng 12.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 7.000.000 đồng.

8/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho chị Trần Thị T, sinh năm 1990, nơi cư trú: Đội 15, xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Tiến thu của chị Thu 12.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 7.000.000 đồng.

9/Giấy phép lái xe hạng B2 cho anh Lê Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn Cẩm Chiền, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiến thu của

anh Thiệp 12.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 7.000.000 đồng.

10/ Giấy phép lái xe hạng B2 cho anh Vàng Văn C, sinh năm 1994, nơi cư trú: Bản Căng Đẳng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Tiền chuyển cho Vương 5.000.000 đồng và không thu tiền của Chủ (do chủ đi làm công trình cho Tiến).

11/Giấy phép lái xe hạng C cho anh Phạm Văn Q, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết, xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tiền thu của anh Quyền 10.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 5.000.000 đồng.

12/Giấy phép lái xe hạng C cho anh Phạm Văn S, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn Núc Hạ, xã Đồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiền thu của anh Sơn 9.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 4.000.000 đồng.

13/ Giấy phép lái xe hạng C cho anh Lê Văn M, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn Cẩm Chiền, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tiền thu của anh Mậu 15.000.000 đồng, chuyển cho Vương 5.000.000 đồng, hưởng lợi 10.000.000 đồng.

Tháng 12/2020, Tiến biết Nguyễn Văn L đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang điều tra về hành vi làm giả giấy phép lái xe nên đã đi thu hồi lại toàn bộ hồ sơ, giấy phép lái xe và trả lại toàn bộ số tiền Tiến đã nhận của những người nêu trên. Tiến đem hồ sơ, giấy phép lái xe về đốt hủy bỏ, để lại 05 hồ sơ và giấy phép lái xe của Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Nông Đức T, Phạm Văn Q. Ngày 27/4/2021, Tiến đến Công an huyện Thanh Thủy khai báo hành vi phạm tội và giao nộp 05 hồ sơ cùng với 05 Giấy phép lái xe nêu trên. Ngày 23/02/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Kiều Văn T, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Ngày 27/4/2021, Cơ quan điều tra ban hành Công văn số 113 gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ yêu cầu xác định các cá nhân Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Nông Đức T, Phạm Văn Q có tham gia thi sát hạch lái xe và được Sở Giao thông vận tải cấp Giấy phép lái xe không? Tại Công văn số 749/Cv –SGTVT xác định: “Các cá nhân trên không có thông tin cấp Giấy phép lái xe trên hệ thống Giấy phép lái xe do Trung ương và nội bộ Sở Giao thông vận tải Phú Thọ cấp”. Cùng ngày, Cơ quan điều tra ban hành Công văn số 114 gửi trung tâm giám định Y khoa – Sở y tế tỉnh Phú Thọ đề nghị cung cấp thông tin các cá nhân Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Nông Đức T, Phạm Văn Q có được cấp Giấy khám sức khỏe không? Trung tâm giám định Y khoa – Sở Y tế tỉnh Phú Thọ trả lời: “Trung tâm không được giao nhiệm vụ khám sức

khỏe của người lái xe và không cấp văn bản về khám sức khỏe cho người lái xe, không có dữ liệu về cấp Giấy khám sức khỏe cho các cá nhân trên”.

Ngày 04/8/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định 05 Giấy phép lái xe do Kiều Văn T giao nộp gồm Giấy phép lái của Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Phạm Văn Q, Nông Đức T và 03 Giấy phép lái xe do Nguyễn Văn L làm gồm Giấy phép lái xe của Đỗ Thị Thủy, Quán Thị Hằng và Nguyễn Quốc Huy. Tại Bản kết luận giám định số 946/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Các lớp in màu đỏ, vàng, đen và các họa tiết hoa văn trên 08 “giấy phép lái xe” (Tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8) so với các lớp in màu đỏ, vàng, đen và các họa tiết in trên mẫu phôi “giấy phép lái xe” số BK 729347 (Tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M4) không phải do cùng một phương pháp in ra.

Ngày 01/4/2022, Cơ quan Điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã chuyển hồ sơ, tài liệu và 03 giấy phép lái xe liên quan đến hành vi của Nguyễn Văn L trên địa bàn huyện Thanh Thủy đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Mặc dù, Kiều Văn T và những người liên quan khai nhận, Tiến làm giấy phép lái xe giả cho bản thân và 13 người khác, Tiến khai hưởng lợi số tiền 64.000.000 đồng, nhưng Cơ quan điều tra chỉ thu giữ được 05 giấy phép lái xe giả do Tiến giao nộp, xác định Kiều Văn T có hưởng lợi từ việc nhận làm giấy phép lái xe giả, nhưng số tiền hưởng lợi chỉ có lời khai của Tiến, mà không có tài liệu chứng cứ nào khác, không đủ căn cứ xác định Tiến hưởng lợi 64.000.000 đồng. Tài liệu có trong hồ sơ đủ căn cứ chứng minh Kiều Văn T đã có hành vi làm giả 05 giấy phép lái xe mang tên Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Phạm Văn Q, Nông Đức T.

Quá trình điều tra, Kiều Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của Tiến phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn L, Hoàng Đức V, những người có quyền lợi liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bản thân Tiến nhận thức rõ quy định, quy trình cấp giấy phép lái xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ hành vi phạm tội của đối tượng, ngày 27/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã Quyết định khởi tố vụ án, về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Ngày 27 tháng 12 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 01. Ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Thủy Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 01. Ngày 22 tháng 02 năm 2023 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết

định khởi tố bị can số 29 đối với Kiều Văn T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự;

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với người liên quan và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 29/CT- VKSTT ngày 12 tháng 5 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Kiều Văn T về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự .

1. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn T phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Kiều Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 54 đến 60 tháng tù. Được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 01/5/2017 đến ngày 18/8/2017 của bản Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp.

[2] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Kiều Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 12/2020, Kiều Văn T đã cung cấp thông tin cá nhân và ảnh cho Hoàng Đức V làm giấy phép lái xe giả cho bản thân và 13 người trên địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và các tỉnh Yên Bái, Vĩnh Phúc, Nam Định, Lai Châu để thu lợi bất chính. Tài liệu có trong hồ sơ đủ căn cứ chứng minh Kiều Văn T đã có hành vi làm giả 05 giấy phép lái xe mô tô, ô tô mang tên Kiều Văn T, Phạm Thúy H, Kiều Phương T, Phạm Văn Q, Nông Đức T.

Hành vi nêu trên của Kiều Văn T đã phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Điều 341. Tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu, giấy tờ đó thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

...;

c/ Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác".

[2] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú; bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, xử phạt Kiều Văn T 02 năm 06 tháng tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Đánh bạc. Do vậy, lần phạm tội này là “tái phạm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn thu lợi bất chính bị cáo đã thực hiện hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Theo xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo Kiều Văn T không có tài sản gì ngoài những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu của bản thân, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 341 đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Đối với Nguyễn Văn L và Hoàng Đức V, đã bị Cơ quan tổ tụng huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang điều tra, truy tố, xét xử về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức” nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Đối với 13 người đã được Kiều Văn T làm giấy phép lái xe giả, quá trình điều tra xác định Tiến đã thu hồi lại giấy phép lái xe giả, những người này chưa sử dụng giấy phép lái xe giả để điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nên không có căn cứ để xử lý 13 người về hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu để tiêu hủy đối với:

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551181 hạng C ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Kiều Văn T, sinh ngày 29/6/1973, nơi cư trú xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 07/9/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551203 hạng C ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Phạm Văn Q, sinh ngày 09/8/1993, nơi cư trú xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 05/10/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551248 hạng A1 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Phạm Thúy H, sinh ngày 22/8/1978, nơi cư trú xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551202 hạng B2 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Nông Đức T, sinh ngày 06/9/1998, nơi cư trú xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 05/10/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551247 hạng A1 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Kiều Phương T, sinh ngày 04/10/2000, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn T phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Kiều Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 54 (Năm mươi tư) tháng tù. Được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 01/5/2017 đến ngày 18/8/2017 của bản Bản án số 44/HSST ngày 18/8/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551181 hạng C ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Kiều Văn T, sinh ngày 29/6/1973, nơi cư trú xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 07/9/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551203 hạng C ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Phạm Văn Q, sinh ngày 09/8/1993, nơi cư trú xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 05/10/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551248 hạng A1 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Phạm Thúy H, sinh ngày 22/8/1978, nơi cư trú xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551202 hạng B2 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Nông Đức T, sinh ngày 06/9/1998, nơi cư trú xã Cẩm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 05/10/2020.

+01 (Một) giấy phép lái xe số 257207551247 hạng A1 ghi thông tin Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp cho Kiều Phương T, sinh ngày 04/10/2000, nơi cư trú: Khu 8, xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2023).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Kiều Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi họ cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND.h.Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS h.Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người có QL&NV LQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Xuân Bộ

Nơi nhận:

- VKSND.h.Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS h.Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người có QL&NV LQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Bộ